

Số : 2099/2018/QĐST- HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 22 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hôn nhân và gia đình thụ lý số: 1592/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: bà Phạm Thị Ngọc T sinh năm: 1980

Địa chỉ: Số 274/18Bis đường Nguyễn Văn Đ, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: ông Võ Duy P sinh năm: 1982

Địa chỉ: Số 274/18Bis đường Nguyễn Văn Đ, Phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về án phí, lệ phí của Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Võ Duy P và bà Phạm Thị Ngọc T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: ông Võ Duy P và bà Phạm Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông, bà có 02 chung tên Võ Ngọc Phương T1, sinh ngày 02/6/2007 và Võ Ngọc Phương U sinh ngày 13/8/2013. Ông, bà thống nhất giao 02 con cho bà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi 02 con ông, bà tự thỏa thuận.

Ông P được quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: ông, bà không có và không yêu cầu tòa giải quyết.

- Nợ chung: ông, bà không có.

- Về án phí: bà Thảo thỏa thuận nộp.

Về án phí ly hôn: án phí ly hôn hòa giải thành 150.000 đồng bà T thỏa thuận nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0005238 ngày 22/08/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bình Thạnh, TP.HCM. Sau khi cần trừ bà T được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận Bình Thạnh;
- THA DS Quận Bình Thạnh;
- UBND phường H, quận T, Tp.HCM;
- Dương Sự;
- Lưu VP(Hồ Sơ);

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH
Thẩm phán

Nguyễn Thị Thanh Thủy